

Sự Giảng Dạy cho Thời Chúng Ta, 2003

Các buổi họp của Chức Tư Tế và Hội Phụ Nữ vào những ngày Chúa Nhật trong tuần thứ tư của tháng phải được dành cho “Sự Giảng Dạy cho Thời Chúng Ta.” Mỗi năm Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn ấn định 10 đề tài với các nguồn tài liệu được chỉ định để sử dụng trong những buổi họp này. Sau đây là những đề tài và những tài liệu được chỉ định cho năm 2003. Hai đề tài khác sẽ được các chủ tịch đoàn giáo khu hay giáo hạt chọn ra thêm.

Những cuộc thảo luận trong các buổi họp vào ngày Chúa Nhật trong tuần thứ tư của tháng phải dựa trên một hoặc có lẽ hai trong số những tài liệu được chỉ định mà phù hợp nhất với nhu cầu và hoàn cảnh của các tín hữu trong nhóm túc số hay lớp học; các giảng viên không cần phải sử dụng tất cả mọi tài liệu. Các vị lãnh đạo và các giảng viên được khuyến khích để làm những buổi họp này thành các cuộc thảo luận, chứ không phải những bài diễn văn hay phần trình bày. Họ phải xem xét những cách thức để khuyến khích các tín hữu trong nhóm túc số và lớp học áp dụng các nguyên tắc của cuộc thảo luận. Những lời đề nghị để chuẩn bị và hướng dẫn các cuộc thảo luận của nhóm túc số hay lớp học được tìm thấy trong *Sự Giảng Dạy, Không Có Sự Kêu Gọi Cao Quý Nào Bằng* và *Sách Hướng Dẫn Giảng Dạy*.

1. Hy vọng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô

Ma Thi Ô 27:11–61; Lu Ca 22:39–46; Giảng 20:1–22; An Ma 34:8–18; 42; GLGÚ 19:1–20.

James E. Faust, “Sự Chuộc Tội: Niềm Hy Vọng Lớn Nhất

của Chúng Ta,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 19–22.

Dallin H. Oaks, “Phúc Âm trong Cuộc Sống của Chúng Ta,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 36–39.

Joseph B. Wirthlin, “Hãy Theo Tà,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 15–18.

“Sự Chuộc Tội,” chương 12 trong *Các Nguyên Tắc Phúc Âm*.

2. Mục Đích của Tiền Thập Phân và Các Lễ Vật

Ma La Chi 3:8–12; GLGÚ 64:23; 119:1–4; 120:1.

Gordon B. Hinckley, “Chúng Ta Bước Đi Bởi Đức Tin,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 80–82.

Jeffrey R. Holland, “Như Vườn Năng Tươi,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 37–39.

“Tiền Thập Phân và Các Lễ Vật,” chương 32 trong *Các Nguyên Tắc Phúc Âm*.

3. Sự Cầu Nguyện

Ma Thi Ô 6:9–13; 7:7; An Ma 7:23; GLGÚ 93:49.

Thomas S. Monson, “Họ Cầu Nguyện và Họ Ra Đi,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 54–57.

James E. Faust, “Đường Dây Liên Lạc của Sự Cầu Nguyện,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 62–69.

Henry B. Eyring, “Sự Cầu Nguyện,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 16–19.

“Sự Cầu Nguyện Cá Nhân và Gia Đình,” bài học 34 trong *Phụ Nữ Thánh Hữu Ngày Sau, Phần B*.

4. Hãy Vui Mừng

Giăng 14:27; 16:33; 2 Nê Phi 4:16–35; 10:23; GLGÚ 78:17–22.

Gordon B. Hinckley, “Chúng Ta Hướng về Đấng Kỵ Tô,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 101–2.

Thomas S. Monson, “Giờ

Đây Là Lúc,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 68–71.

M. Russell Ballard, “Những Điều Bình An của Vương Quốc,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 98–101.

“Đức Tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô,” chương 18 trong *Các Nguyên Tắc Phúc Âm*.

5. Yêu Mến và Cùng Cố Những Người Lân Cận của Chúng Ta

Ma Thi Ô 22:35–40; Lu Ca 22:31–32; Mô Si A 23:15; GLGÚ 88:123–125; 108:7.

Gordon B. Hinckley, “Cúi Xuống để Nâng Đỡ Người Khác,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 60–67.

Boyd K. Packer, “Các Trẻ Em,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 7–10.

M. Russell Ballard, “Giáo Lý về Sự Bao Gồm Người Khác Vào,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 40–43.

“Tình Yêu Thương, Lòng Bác Ái, và Sự Phục Vụ,” bài học 8 trong *Phụ Nữ Thánh Hữu Ngày Sau, Phần A*.

6. Bước Đi bởi Đức Tin

Hê Bơ Rô 11; An Ma 32:16–23; Ê The 12:4–22, 27.

Gordon B. Hinckley, “Chúng Ta Bước Đi bởi Đức Tin,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 80–82.

David B. Haight, “Đức Tin của Các Vị Tiên Tri của Chúng Ta,” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 24–27.

Russell M. Nelson, “Nền Móng của Chúng Ta Vững Chắc Như Thế Nào,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 83–86.

“Đức Tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô,” bài học 1 trong *Phụ Nữ Thánh Hữu Ngày Sau, Phần A*.

7. Làm cho Chúa với Tất Cả Khả Năng của Chúng Ta

Ma Thi Ô 25:14–30; Mô Si A 3:19; 5:12–13; GLGÚ 76:50–70.

James E. Faust, “‘Một Việc Khó,’” *Liabona*, tháng Giêng năm 2002, 53–56.

Neal A. Maxwell, “Hiến Dâng Việc Làm của Người,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 39–42.

Joseph B. Wirthlin, “Bước Đây Tiếp Nối Bước Kia,”

Liabona, tháng Giêng năm 2002, 27–30.

“Xây Đập Vương Quốc của Thượng Đế,” bài học 35 trong *Các Bốn Phận và Các Phước Lành của Chức Tư Tế, Phần B*.

8. Không Để Bị Tồn Thương

Lu Ca 15:11–32; 1 Cô Rinh Tô 12:1–27; 2 Nê Phi 26:24–28; 3 Nê Phi 11:28–30.

Thomas S. Monson, “Những Cái Nêm Được Giấu Kín,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 19–22.

Jeffrey R. Holland, “Đức Con Phá Của Kia,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 69–72.

“Rộng Lòng Tha Thứ và Nhận Sự Tha Thứ,” bài học 33 trong *Các Bốn Phận và Các Phước Lành của Chức Tư Tế, Phần B*.

9. Cùng Cố Những Người Mới Cải Đạo

Ma Thi Ô 25:31–46; Lu Ca 15; Mô Si A 2:17.

Richard G. Scott, “Sự Cải Đạo Hoàn Toàn Mang Đến Hạnh Phúc,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 26–28.

Henry B. Eyring, “Bạn Bè Chân Thật,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 29–32.

“Kết Tinh Thân Hữu: Trách Nhiệm của Chức Tư Tế,” bài học 10 trong *Các Bốn Phận và Các Phước Lành của Chức Tư Tế, Phần B*.

10. Sống theo Thánh Linh

Sáng Thế Ký 37; 39–45.

L. Tom Perry, “Trở Thành Những Người Có Thánh Linh của Thượng Đế,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 42–45.

Robert D. Hales, “Ra Khỏi Nơi Tối Tăm, Đến Nơi Sáng Láng Lạ Lùng của Ngài,” *Liabona*, tháng Bảy năm 2002, 77–80.

“Ấn Tử Đức Thánh Linh,” bài học 4 trong *Phụ Nữ Thánh Hữu Ngày Sau, Phần A*. ■